

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu trong các lĩnh vực: Lao động tiền lương; người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, gồm: Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 431/QĐ-BNV ngày 14/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ Tờ trình số 391/TTr-SNV ngày 05/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính (cấp tỉnh) được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu trong các lĩnh vực: Lao động tiền lương; người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai công bố, gồm:

1. Danh mục 03 (ba) thủ tục hành chính có số thứ tự 4, 5, 6 được công bố tại Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 về việc công bố Danh mục 09 thủ

tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai.

2. Danh mục 01 (một) thủ tục hành chính có số thứ tự 26 được công bố tại Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 về việc công bố Danh mục 37 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Giàng Quốc Hưng;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (đ/c Tú);
- Trung tâm thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng Quốc Hưng

PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỂ THAY THẾ, CẮT GIẢM
THÀNH PHẦN HỒ SƠ BẰNG DỮ LIỆU TRONG CÁC LĨNH VỰC: LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG; NGƯỜI
CÓ CÔNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH LÀO CAI**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
A	Lĩnh vực Lao động, tiền lương								
1	1.000479	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến.	27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Nội vụ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng	Không	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Nghị định số	- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước	Sở Nội vụ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
					Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến)		25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc	ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i> + Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
							thành phố trực thuộc trung ương.	sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp văn bản là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật. <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>	
2	1.000464	Gia hạn Giấy phép hoạt động	Nộp hồ sơ qua một trong các	22 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số	- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp	Sở Nội vụ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
		cho thuê lại lao động	hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Trực tuyến.	đầy đủ, hợp lệ).	Lào Cai (quầy giao dịch Sở Nội vụ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Công Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến)		vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.	của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công</i>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
							- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;	bổ). - Văn bản chứng minh thời gian trực tiếp làm chuyên môn hoặc quản lý về cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép là một trong các loại văn bản sau: (ii) Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
								đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp các văn bản này là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố)</i>	
3	1.000448	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp;	- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm:	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Nội vụ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số	Không	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - <i>Nghị quyết số</i>	c. Thành phần, số lượng hồ sơ c.1 Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn	Sở Nội vụ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
			- Qua đường bưu điện; - Trực tuyến.	tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 22 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 27 ngày làm việc (kể từ khi nhận	64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến)		<i>66.7/2025/NQ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định	trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép hoặc giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (<i>Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố</i>). c.2 Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
				được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).			tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật. <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
								- Văn bản chứng minh thời gian trực tiếp làm chuyên môn hoặc quản lý về cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép: + Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
								hoặc cung ứng lao động). Trường hợp văn bản là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i> c.3 Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do giấy phép bị mất - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
								của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 thì được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp tại quốc gia mang quốc tịch (phiếu lý lịch tư pháp được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng; văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật) <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp số 1 mà các thông tin trong Phiếu lý lịch tư pháp số 1 đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công</i>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
								bổ). - Văn bản chứng minh thời gian trực tiếp làm chuyên môn hoặc quản lý về cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép: + Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp là người đại diện theo pháp luật của doanh	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>(phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)</i>	Cơ quan thực hiện
								nghiệp cho thuê lại hoặc cung ứng lao động). Trường hợp văn bản là văn bản của nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt, chứng thực và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố).</i> c.4. Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
								doanh nghiệp do cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính mới cấp theo quy định của pháp luật. <i>(Không yêu cầu doanh nghiệp nộp, xuất trình thành phần hồ sơ là bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà các thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố)</i>	
B	Lĩnh vực Người có công								
4	1.010826	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện;	24 ngày (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Nội vụ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý	Không	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 25/11/2025 của	c.1. Thành phần hồ sơ: <i>Cắt giảm thành phần hồ sơ là Căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân</i>	Sở Nội vụ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
			- Trực tuyến.		Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến)		<i>Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Pháp lệnh ưu đãi		

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ quan thực hiện
							người có công - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng - Nghị định 104/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công		

Ghi chú:

- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, gồm: Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 431/QĐ-BNV ngày 14/4/2026 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung để thay thế, cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

- Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.